

THIÊN THÚ TÁM: PHÁP PHÂN CHIA Y

Ở trong đó tăng được thí có hai loại:

1. Nghĩa là bảy chúng bố thí là tăng được.
2. Đạo tục bố thí là hiện tiền.

1. Khi y cứ vào duyên không ngoài sáu loại:

1. Pháp hai bộ tăng được thí:

Bấy giờ có trụ xứ hai bộ tăng, phần nhiều được phân chia y, vật. Tỳ-kheo tăng nhiều mà Tỳ-kheo-ni ít. Phật dạy: Chia làm hai phần: Không có Tỳ-kheo-ni, thuần là Thức-xoa-ma-na, cũng chia làm hai phần. Nếu thuần là Sa-di-ni cũng chia làm hai phần. Nếu không có hai chúng, thì Tỳ-kheo tăng nên phân. Nếu Tỳ-kheo-ni nhiều, Tỳ-kheo tăng ít, hoặc tăng không có nên chia làm hai phần. Hoặc cho đến không có Sa-di, Tỳ-kheo-ni nên chia được vật rồi, đến trong bộ đều phải làm yết-ma phân chia, nên gọi là tăng được. Vì tâm thí chủ trùm khắp, một hóa vật chung cho cả mười phương, chỉ có tăng ni đều trị về phân chia ấy nên gọi là Tăng được. Lại cần phải tăng pháp yết-ma, ngăn cản người ở mười phương đến. Đã tác pháp rồi, hiện tiền tự chia ra yết-ma như sau.

2. Pháp hai bộ hiện tiền được bố thí:

Bấy giờ, Đức Thế tôn ba tháng tĩnh tọa, chỉ trừ một người cúng dường.

Khi ấy, có Tỳ-kheo tu hạnh đầu-dà đi đến chỗ Phật, được Phật khen ngợi. Các Tỳ-kheo chẳng tu đầu-dà xả y thành một đồng lớn.

Phật dạy: Nên bố thí cho tăng chúng, nếu cho một người, một Tỳ-kheo thì chẳng phải y. Nếu hành ba-lợi-bà-sa, ma-na-đỏa. Tỳ-kheo nên chia, bảy người yết-ma nên để dưới đất mà cho, hoặc sai người cho, hoặc Sa-di nên cho đồng đẳng, hoặc cho một nửa, hoặc ba phần cho một, người giữ Tăng-già-lam nên cho đồng đều, hoặc bốn phần cho một phần, hoặc không cho không nên chia, hoặc chia nên như pháp mà trị.

3. Pháp thời hiện tiền được bố thí:

Bấy giờ, các Tỳ-kheo ở chỗ khác, kết hạ an cư rồi, lại ở chỗ khác, không biết lấy vật được chia ở chỗ nào. Phật dạy: Cho lấy chỗ nào ở được nhiều ngày. Nếu hai chỗ đều cho thì lấy mỗi bên một nửa. Nếu được nhiều nên chia và tùy theo đếm số người mà chia. Hoặc đếm thê mà chia, cho đến một người nên nghiệp lấy, không làm pháp tâm niệm.

4. Pháp phi thời hiện tiền được bố thí:

Bấy giờ, hiện tiền tăng phần lớn được chia y vật. Phật dạy: Cho

đếm số người nhiều hay ít, nếu mười người thì chia mươi phần. Cho đến một trăm người thì chia trăm phần. Nếu vật tốt xấu lẫn lộn thì nên sai người không thấy ném thẻ mà chia, không cần yết-ma.

5. Pháp thời tăng được bố thí:

Bấy giờ, có Tỳ-kheo chưa chia y hạ liền bỏ đi, sau đó chia mà không đến, lại quên không xuất ra, hành giả chia không biết có thành chia hay không. Phật dạy: Thành chia y, nên đợi nhau cũng nên ra. Người kia chia nên yết-ma mà chia. Nếu như pháp phi thời được bố thí. Phật nói: Nếu một Tỳ-kheo an cư, phần nhiều tăng được y hạ an cư nên tâm niệm miệng nói thọ.

6. Pháp phi thời tăng được bố thí:

Được bố thí có hai thứ: Nếu đạo tục làm, đàn-việt muốn bố thí vật khắp mươi phương đều bố thí vì để có phước.

Luật nói: Bấy giờ có hiện tiền tăng trụ xứ khác, phần lớn được chia y vật. Khi chia y có Tỳ-kheo khách thường đến chia y. Khi chia y có Tỳ-kheo khách thường đến chia y rất mệt.

Phật dạy: Nên sai một người chia, bạch nhị yết-ma mà cho, Chánh pháp ấy như nói trong phần vật nhẹ của người chết. Hai là nếu người chết, tất cả y vật cho năm chúng.

Phật dạy: Nên tất cả thuộc về tăng, nhưng vì tăng bốn phương hiện tiền khác nhau, vật thì sang hèn có khác. Lại y cứ theo vật sang hèn mà chia. Chẳng phải chỉ một không đủ như mười đoạn sau. Trước nói rõ y vật của người chết thuộc về năm chúng.

Luật Thập Tụng nói: Có Tỳ-kheo qua đời, y vật rất nhiều. Nhà vua, thân thuộc đều muốn lấy các vật đó. Phật dạy: Nhà vua, thân thuộc thì không được, tăng thì được. Cho đến thời nay tuy nương nhờ Tam bảo, xuất gia thì phải duyên tăng mà được, Phật pháp không phân cho nên nhập vào hai tăng, như trong sao có nói rộng.

2. Chia pháp ra mươi thứ:

1) Lấy phần tảo. Như luật Ngũ Phần nói: Người bị nước cuốn mà chết.

2) Hiện tiền mà lấy. Như luật Thập Tụng nói: Người học hỏi, người tân xuất, người giữ giới ở chung, chết chung.

3) Đồng thấy mà lấy. Như luật nói: Tất cả hai bộ đều chết.

4) Dùng công năng mà lấy. Như luật nói: Cả ba người chết, đồng nêu tăng yết-ma.

5) Hai bộ tăng lấy. Luật nói không có trú xứ mà chết. Luận Tát-bà-đa nói chết khoảng trong hai giới.

6) Hướng về phía mặt mà lấy. Luận nói: Chết ở trong hai giới.

7) Nhập Hòa-thượng. Luật Tăng-Kỳ nói: Sa-di qua đời, y vật phải chỉ cho Hòa-thượng biết.

8) Vào người tại gia thân thích: Luật Tát bà-đa nói: Vật của người diệt tần.

9) Tùy theo chõ ở mà được. Như luật Thập Tụng nói: Gởi người không gởi chõ.

10) Ở trong chúng chết, làm yết-ma mà lấy. Như trong sao có nói rộng.

3. Pháp đồng sinh hoạt, cùng của cải:

Luật không xử đoán rõ ràng. Hoặc lấy chia riêng tài vật chung, trừ vật tùy thân, ngoài ra phân chia nhập tăng đồng sinh hoạt, thì mặc tình so lưỡng tính toán. Xuất xứ nhiều ít chỉ lấy thật tình, sinh tử đồng chí hướng thì không phạm. Nếu ôm ấp riêng tư thì vời lấy hai lối.

4. Pháp mắc nợ:

Phật dạy: Nên hỏi rằng ai nợ vật của người bệnh, người bệnh nợ vật của ai, biết rồi nên đòi lấy. Nếu nợ người thường cho y dư. Nếu không thì bán ba y, ngoài ra cho người săn sóc bệnh.

Tăng-kỳ nói: Phải quan sát kỹ người, người đáng tin, có thể chứng minh thì cho, trái lại thì không cho.

5. Nói về dặn dò trao cho:

Phật dạy: Tăng hỏi người săn sóc bệnh rằng: Người bệnh có dặn dò không? Nếu nói: Khi người bệnh qua đời nói: Vật này cho Phật, cho Pháp, cho Tăng, cho tháp, cho người. Hoặc sau khi tôi qua đời thì cho.

Phật dạy: Nếu đòi lấy hiện tiền tăng chia năm phần, hoặc khi sống cho người chưa giữ mà bỏ đi thi tăng nên bạch yết-ma mà cho.

6. Khi chia vật:

Luật Tăng-kỳ nói: Nếu người bệnh chết không đáng tin, thì nên đem móc cửa đến dặn người Tri sự, sau đó cúng dường xá-lợi.

Kinh Tỳ-ni-mẫu nói: Trước chôn cất người chết rồi, tăng về lại chùa lấy vật của người chết mặc trước tăng. Sau đó y theo pháp nhóm tăng phân chia.

7. Đoán vật đất rẻ:

Luật Thập Tụng nói: Người bệnh chết không có người săn sóc bệnh, thì lấy y vật giặt sạch phơi cuốn lại đem vào trong tăng. Luật nói: Người kia đem y vật của người chết đến trong chúng nói như vầy:

- Đại đức tăng xin lắng nghe, Tỳ-kheo ... ở trú xứ này, đã qua đời, tất cả y vật nên chia cho tăng hiện tiền của trú xứ này. (Nói ba lần).

Kinh Tỳ-ni-mẫu nói: Đồng thời lấy y vật ở trước tảng mặc rồi sai một người phân chia, vật nào có thể chia, vật nào không thể chia, mỗi thứ riêng một chỗ.

Nói về xử phân:

Phật dạy: Nếu Tỳ-kheo chết, hoặc phần nhiều biết, hoặc không biết, tất cả thuộc về tảng. Nếu có ruộng vườn, cây trái, phòng riêng và vật thuộc về phòng riêng: Bình đồng, chậu đồng, rìu đục, đèn, vông, nệm ngồi, nệm nằm, xe cộ.

Người giữ Tăng-già-lam, bình nước, chậu rửa, tích trượng, quạt, bình làm bằng sắt, bằng gỗ, bằng sành, bằng da, bằng tre, và nhiều vật quý, đều không nên chia cho tảng bốn phương.

Nệm dài ba khuỷu tay, rộng năm khuỷu tay, lông dày ba ngón tay, dao cạo. Y bát, đồ ngồi, ống đựng kim, bình cụ-dạ-la, nên chia cho tảng hiện tiền. Văn luật chánh xử đoán như thế. Ngoài ra không có xuất xứ, phải ở trong các bộ luật, luận xếp loại phán đoán.

Phải xem luật bản, ý phán không cho chậm nhanh tự khinh, muốn biết rộng đủ như chỗ lượng nghi thức vật đất rẻ. Cụ-dạ-la: nghĩa là cái bát nhỏ, bát vừa, bát nhỏ, còn dư thì làm bằng sành.

8. Lượng đức thưởng vật:

Phật dạy: Người có được năm pháp nên cho y vật của người bệnh. Nên biết không đủ năm pháp thì không được thưởng, năm pháp là:

- 1) Biết món ăn nào người bệnh ăn được hay không ăn được, ăn được thì cho ăn.
- 2) Không có tâm ác khi người bệnh đại tiểu tiện, nôn mửa.
- 3) Có tâm từ bi thương xót không vì y nhục, thức ăn.
- 4) Có khả năng lo liệu thuốc thang cho đến khi hết bệnh, hoặc chết.
- 5) Có khả năng nói pháp cho người bệnh, nghe làm tăng thêm pháp lành cho mình.

Luật Tăng-Kỳ nói: Có bốn thứ tạm làm: Hoặc tảng sai làm, tự ưa thích phước mà làm, tà mạng mà làm, đều không được thưởng. Nếu vì lợi ích, cho người bệnh, muốn cho mau khỏi, thì dù cho một ngọn đèn, gặp người qua đời liền được vật này.

Luật Ngũ Phần nói: Nhiều người lo bệnh cho đến cùng.

Luật nói: Nên cho thọ trì y. Nếu người không biết nên cho người săn sóc bệnh. Cho ba y thương, tùy theo y trung hạ cũng như vậy.

Luật Thập Tụng nói: Nếu người không tin cho sáu vật không tốt, không xấu.

Luật Ngũ Phân, Thập Tụng nói: Tỳ-kheo bệnh hai chúng đều được. Tỳ-kheo-ni bệnh hai chúng đều được.

Luận Ma-đắc-lặc-già nói: Người tại gia săn sóc bệnh nên cho chút, ít ba chúng ni đồng như vậy.

Luật Thập Tụng nói: Người săn sóc bệnh ra ngoài xin thức ăn cho người bệnh được y, thuốc, giữ lại đợi trở về giao.

Luật Ngũ Phân nói: Ra ngoài giới săn sóc bệnh thì y theo pháp mà thưởng.

Pháp nói về thưởng:

Phật nói: Nên lấy sáu vật cho người săn sóc bệnh, nghĩa là ba y, bát, tọa cụ, ống đựng kim, đồ đựng y, nên nói như vậy:

- Đại đức tăng xin lắng nghe, Tỳ-kheo ... qua đời, tất cả ba y, bát, tọa cụ, ống đựng kim, đồ đựng y, tùy theo thời, người có thể vào nén chia cho tăng hiện tiền, nếu thời giờ của tăng đã đến, tăng bàng lòng cho Tỳ-kheo ... qua đời tất cả y bát, đồ ngồi, ống đựng kim, v.v... nên chia cho tăng hiện tiền. Nay Tăng cho Tỳ-kheo săn sóc bệnh tên là ..., Trưởng lão nào bàng lòng cho Tỳ-kheo săn sóc bệnh tên ... ba y bát, đồ nằm, v.v... thì im lặng, vị nào không bàng lòng thì cứ nói lên. Tăng đã bàng lòng vì im lặng, việc này như thế mà làm.

Luật bản nói rằng, người có đức được thưởng, nếu người không có đức thì không được, ắt biết sự lao nhọc không có pháp.

Người có ích có thể làm pháp khinh trọng. Sau đó hòa tăng, chỉ nói tùy theo công lao mà thưởng tặng.

9. Pháp phân vật nhẹ:

Kinh Tỳ-ni-mẫu nói: Năm người cùng ở mà một người chết không được chia dần dần. Trong luật nói xuất phát ít không đủ, nay y theo tăng thì thời được thí yết-ma nói dần dần, năm vị trở lên nên dùng pháp này. Văn luật nói nên sai một người chia bạch nhị yết-ma, cho vật như thế.

Có người tác pháp ba lần. Ở đây suy nghĩ về văn chưa rõ.

Cũng có người tác pháp hai lần. Nay y theo văn yết-ma hợp hai pháp lại mà phân chia. Ngoài ra không có nên không trích ra y theo luật yết-ma nói:

- Đại đức tăng xin lắng nghe, nếu thời giờ của chúng tăng đã đến, tăng bàng lòng cho tăng nay lấy y vật này cho Tỳ-kheo ..., Tỳ-kheo ... phải đưa lại cho tăng, tác bạch như thế.

- Đại đức tăng xin lắng nghe, Tỳ-kheo ... qua đời, tất cả y vật nên phân cho tăng hiện tiền, nay tăng đem y vật này cho Tỳ-kheo, Tỳ-kheo đưa lại cho tăng, các Trưởng lão nào bàng lòng Tỳ-kheo qua

đời, tất cả y vật nên chia cho tăng hiện tiền, nay tăng lấy cho Tỳ-kheo, Tỳ-kheo đó phải đưa lại cho tăng thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên. Tăng đã bằng lòng đem vật này cho Tỳ-kheo, Tỳ-kheo đưa lại cho tăng rồi. Vì tăng bằng lòng nên im lặng, việc này nên làm như vậy. Làm pháp này rồi, tùy theo người nhiều hay ít mà lấy y vật ấy, y vào đếm số để cho, không nên thí riêng lại vời lấy lậu nhiễm, chẳng phải điều Phật chế.

Luật Ngũ Phần nói: Nếu không khấp thì hòa tăng cho một Tỳ-kheo không có y. Luật Thiện Kiến nói: Nếu một y rất tốt thì không nên cắt phá, chúng đều y theo trên mà thực hành. Cần thì chia thảng.

Pháp bốn người chia:

Kinh Tỳ-ni-mẫu nói: Nếu chỉ bốn người thì nên yết-ma chia thảng, thưởng vật ấy cho người săn sóc bệnh, chỉ y theo ba người miệng hòa, lấy y chia nói: Các Đại đức nhớ nghĩ, nay đem y bát của Tỳ-kheo đã chết (đồ ngồi tùy theo đó mà nói) cho Tỳ-kheo lo bệnh tên (nói ba lần) còn vật không đáng giá y theo cách nên chia thảng. Yết-ma nói:

- Đại đức tăng xin lắng nghe, nếu thời giờ làm việc của tăng đã đến, tăng bằng lòng cho tất cả y vật của Tỳ-kheo qua đời tên là ..., nên chia cho tăng hiện tiền, tác bạch như thế.

- Đại đức tăng xin lắng nghe, Tỳ-kheo ... qua đời, tất cả y vật nên chia cho tăng hiện tiền, các trưởng lão nào bằng lòng tăng nay chia y vật thì im lặng, vị nào không bằng lòng thì cứ nói lên, tăng đã bằng lòng chia y vật này rồi, vì tăng bằng lòng nên im lặng. Việc này cứ như thế mà thực hành.

(Hoặc xả y, hoặc chia y, hoặc khách đến đều như trên).

Pháp nhiều người phân chia:

Kinh Tỳ-ni-mẫu nói: Bốn người cùng ở mà một người chết nên chia xoay vẫn, xả y rồi thưởng cho người lao nhọc. Nếu hai người miệng hòa chia nói:

- Đại đức tăng xin lắng nghe, tôi đem y bát của Tỳ-kheo đã chết (đồ nằm, đồ đựng y) cho Tỳ-kheo săn sóc bệnh tên là

(Ba lần nói rồi, y theo vật sang hay hèn). Luật bản nói: Nên nói tất cả ba lần, thọ cùng chia nên nói:

- Hai Đại đức nghe y vật của Tỳ-kheo đã chết thuộc về của chúng tôi (nói ba lần), người khác cũng vậy. nếu có ba người cũng phải y theo trên mà thưởng công, ba lần nói chia thảng. Tuy biết là chia vật, chưa vào tay khách đến thì phải phân chia.

Pháp một người tâm niệm:

Kinh Tỳ-ni-mẫu nói: Một pháp tương ứng, hai người cùng ở, một người chết, người sống lấy y miêng nói:

Vật của Tỳ-kheo qua đời tên là thuộc về tôi.

(Nói ba lần rồi, tay cầm vật, cho nên người đến sau không được).

10. Pháp được thọ y:

Luật Tăng-kỳ nói: Nếu xin y phục thuốc men cơm nước cho người bệnh và vì việc tháp, tăng, tuy đương thời không còn cung nên chia cho.

Luật Thiện Kiến nói: Nếu Tỳ-kheo ngoài giới vào, cũng phải chia cho, nghĩa là khi yết-ma. Trong luật nói có Tỳ-kheo không riêng chúng thì không thành chia y. Lại trong bố thí hiện tiền được cho Sa-di, tịnh nhân, chia đồng hoặc một nửa như phân biệt ở trước.

Luật Thập Tụng nói: Tỳ-kheo có y bát gởi cho ni. Nếu Tỳ-kheo chết, người nào tìm thấy trước thì chia. Nếu người tại gia chết vật quý tiệm nên tùy năm chúng, hiện tiền chia vật quý mặc ý xa gần. Có chùa tăng pháp nên giao cho. Nếu không có năm chúng, luật nói bảo người đàn-việt tin ưa nên giữ lấy. Nếu không có năm chúng đến thì nên cho tăng ở già-lam gần đó. Ngoài ra như trong sao.
